

# THỰC TRẠNG CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ ĐIỀU TRA NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN Ở HÀ TĨNH

Trần Thanh Bình  
Cục Thống kê Hà Tĩnh

## I. Về chế độ báo cáo và điều tra thống kê NLNTS

### 1. Chế độ báo cáo

Thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo Quyết định số 657/2002/QĐ-TCTK ngày 2/10/2002 và kế hoạch thông tin hàng năm của Tổng Cục Thống kê và các văn bản hướng dẫn bổ sung nghiệp vụ của Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản. Cục Thống kê Hà Tĩnh đã biên soạn một cách có hệ thống biểu mẫu báo cáo cho cấp huyện, thị xã tại công văn số 352 TK/NLTS ngày 17/9/2003. Cụ thể các biểu mẫu báo cáo theo hướng thành lập biểu trung gian, giúp cấp huyện cập nhật thông tin theo đơn vị có địa chỉ rõ ràng. Giúp Phòng Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản có điều kiện kiểm tra, giám sát cơ sở và lập báo cáo kịp thời cho trung ương ngày càng có chất lượng. Cục Thống kê thực hiện đầy đủ số lượng báo cáo và các cuộc điều tra Thống kê nông, lâm nghiệp thủy sản hàng năm. Một số huyện đã triển khai hệ thống báo cáo và tập huấn, giao điểm kế hoạch cho thống kê cấp xã, như huyện Can Lộc, Kỳ Anh, v.v...

#### 1.1. Về số lượt báo cáo

Theo kế hoạch năm 2005 tại thông báo số 779/TB-TCTK ngày 22/11/2004. Phần nông, lâm nghiệp và thủy sản có 81 lượt báo cáo (chưa tính điều tra), bình quân khoảng 7 báo cáo trên tháng. Ngoài ra còn phải chuẩn bị các nội dung hướng dẫn giám sát, kiểm

tra chế độ báo cáo và điều tra. Trong mỗi báo cáo có nhiều biểu, nhiều nội dung, chỉ tiêu phức tạp.

#### 1.2. Nội dung báo cáo

Báo cáo điều tra năng suất sản lượng nhiều loại cây trồng theo mùa vụ sản xuất, báo cáo giá trị sản xuất; báo giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích theo huyện, thị xã; báo cáo, rà soát, tổng hợp các hợp tác xã; báo cáo rà soát và tổng hợp trang trại.

Báo cáo giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích theo huyện, thị xã có nhiều khó khăn như: Yêu cầu tính toán chỉ tiêu đến cấp huyện; làm thêm báo cáo giá trị sản xuất cấp huyện; thu thập số liệu diện tích đất đai cấp huyện, v.v...

Báo cáo rà soát các chỉ tiêu về số lượng hợp tác xã, trang trại cho những năm không điều tra số lượng, tên, địa điểm, công suất, năng lực thiết kế của các công trình thủy lợi còn gặp nhiều khó khăn.

### 2. Chế độ điều tra thống kê

Chế độ điều tra thống kê hầu hết đều được xây dựng từ năm 1996 (trừ quyết định số 300 TCTK/NLTS ngày 19/7/1996 của TCTK) số lượng mẫu cũng như phương pháp không còn phù hợp với những thay đổi nền kinh tế thị trường. Từ sản phẩm sản xuất tự cung tự cấp đã có một phần chuyển sang hàng hoá. Tư tưởng trong sản xuất kinh doanh đến khai báo số liệu thống kê của các

đối tượng cung cấp số liệu đã có phần thay đổi, cụ thể:

### 2.1. Điều tra thủy sản 1/1 hàng năm

Theo phương án của Tổng cục là suy rộng theo phương tiện di chuyển là tàu, thuyền, bè, mảng. Trên thực tế cùng một loại phương tiện di chuyển có quy mô đánh bắt rất khác nhau. Vì vậy, Cục Thống kê Hà Tĩnh chọn mẫu điều tra và suy rộng theo phương tiện ngư cụ đánh bắt gắn sát với điều kiện thực tế các hộ khai thác đánh bắt thủy hải sản.

### 2.2. Về điều tra thực thu năng suất sản lượng các loại cây trồng

Về số lượng mẫu trong phương án quy định hàng năm không được thay đổi quá 15% số lượng mẫu do năm trước đã điều tra. Nhiều hộ, thôn, xã do thay đổi cây trồng nên khi điều tra giảm tính đại diện của mẫu.

Hiện nay Cục Thống kê Hà Tĩnh áp dụng số lượng mẫu theo đúng phương án đã quy định. Song với thực tế so với kinh phí thì không đảm bảo chất lượng số liệu điều tra, phúc tra. Một số huyện, thị xã đã được lãnh đạo địa phương hỗ trợ kinh phí, tổ chức cho gặt thống kê đối chứng.

### 2.3. Hướng dẫn điều tra chăn nuôi hàng năm

Về số lượng mẫu: do hạn chế về kinh phí nên điều tra các đàn chăn nuôi đều chung một đàn mẫu, nên giảm tính đại diện. Một số chỉ tiêu mới xuất hiện như lợn con bán cho xuất khẩu chưa được thống kê. Một số con cá biệt không thể tính toán suy rộng như bò laisin, đàn hươu, v.v... số con trâu, bò, lợn, ... xuất chuồng không xác định được để sử dụng giết thịt hay chăn nuôi giống, cày kéo, v.v...

### 2.4. Điều tra trang trại, hợp tác xã

Cuộc điều tra này được tổ chức hai năm một lần. Trong quá trình điều tra, việc xác định đơn vị hoạt động và tiếp cận với đơn vị rất khó khăn. Trong phương án hướng dẫn là các hợp tác xã có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, ... song tính chất hoạt động là khó xác định bởi vì sau khi thành lập được HTX, người đại diện điều hành như là một gia đình. Tổ chức bộ máy "hữu danh, vô thực". Nên việc xác định được là hợp tác xã là rất khó chưa nói đến tiếp cận thu thập số liệu.

### 2.5. Điều tra lâm nghiệp

Cuộc điều tra này hai năm tiến hành một lần. Quy mô mẫu rất nhỏ, tính đại diện thấp. Điều tra sản phẩm gỗ khai thác từ rừng tự nhiên gặp nhiều khó khăn đặc biệt đối với loại gỗ phi pháp, gỗ lậu. Trên thực tế đã thu thập được số liệu này nhưng tính đại diện thấp nên khi suy rộng số lượng gỗ khai thác từ rừng tự nhiên trong nhân dân là rất cao. Hà Tĩnh có sản xuất gỗ băm dăm nhưng không rõ đưa vào gỗ giấy hay gỗ gì.

## II. Kiểm tra, thanh tra, phúc tra chất lượng số liệu cơ sở

### 1. Đối với số liệu cơ sở huyện, xã

#### 1.1. Về số liệu điều tra kết thúc diện tích

Thời gian qua, Phòng Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tham mưu cho lãnh đạo Cục cử đoàn cán bộ kiểm tra kết thúc diện tích tại các huyện, thị xã. Như kiểm tra kết quả điều tra thủy sản 01/1/2004. Kiểm tra kết thúc diện tích cây Ngô vụ Đông 2003-2004, diện tích các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2003-2004 của từng xã tại các huyện Kỳ Anh, Thạch Hà, Can Lộc, ... Hầu hết các

huyện đều có đầy đủ số lượng báo cáo điều tra của các xã.

Kết quả thanh tra số liệu báo cáo thống kê nông, lâm nghiệp quý I năm 2005 (tại báo cáo kết quả thanh tra số 02/CTK-TTr ngày 28/4/2005) cho thấy: Số lượt báo cáo của huyện Đức Thọ 28/28 xã có báo; Nghi Xuân có 17/19 xã có báo cáo (ngoài ra có 2 xã báo cáo bằng điện thoại); huyện Thạch Hà có 34/34 xã nông nghiệp có báo cáo. Tổng hợp 3 huyện được thanh tra có 79/81 xã có báo cáo chiếm 97,53%.

Phúc tra điều tra lâm nghiệp ngoài quốc doanh năm 2003: đã tiến hành phúc tra 32 hộ với kết quả phúc tra như sau: Số cây trồng phân tán điều tra 3006 cây, phúc tra 3217 cây tỷ lệ sai sót 4,03%. Khai thác lâm sản gỗ điều tra 75,5 m<sup>3</sup>, phúc tra 81,5 m<sup>3</sup> tỷ lệ sai sót 7,95%.

Phúc ra điều tra thực thu năng suất vụ Đông Xuân 2004-2005: Đã tiến hành phúc tra 23 xã; 47 thôn; 211 hộ, diện tích điều tra 489054 m<sup>2</sup> diện tích phúc tra 490028 m<sup>2</sup> tỷ lệ sai sót 0,2%. Sản lượng điều tra 248959 kg sản lượng phúc tra 249307 kg tỷ lệ sai sót 0,14%.

## **2. Kết quả thực hiện chế độ báo cáo các đơn vị quốc doanh nông lâm nghiệp thủy sản năm 2004**

### **2.1. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê**

Số lượt báo cáo thống kê của 26 đơn vị là 46/104 lượt báo cáo chiếm tỷ lệ là 15,38%

### **2.2. Thực hiện chế độ báo cáo quyết toán**

Số lượt báo cáo quyết toán của 26 đơn vị là 67/104 lượt báo cáo chiếm tỷ lệ 64,42%

### **2.3. Đánh giá số lượng, chất lượng báo cáo thống kê và quyết toán của các đơn vị**

Nhìn chung, số lượng báo cáo thống kê và quyết toán của các đơn vị còn thiếu và chậm thời gian quy định. Số đơn vị khá đạt 15,38%; trung bình đạt 50%; số đơn vị yếu đạt 34,62%.

## **3. Nguyên nhân và tồn tại**

Do lực lượng điều tra viên mỏng, phải huy động điều tra viên cấp thôn, xóm. Thù lao cho điều tra viên còn thấp so với yêu cầu công việc. Năng lực và tinh thần trách nhiệm còn hạn chế nên trong quá trình thực hiện công việc điều tra, thu thập thông tin gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó điều tra lại mang tính hồi tưởng, nên số liệu thu thập có độ chính xác chưa cao.

Đối với các đơn vị doanh nghiệp nông, lâm nghiệp và thủy sản. Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị đang còn gặp nhiều khó khăn nên cũng ảnh hưởng đến tình hình thực hiện chế độ báo cáo. Hơn nữa Luật Thống kê mới ban hành, trong quá trình thực hiện một số đơn vị chưa xây dựng hệ thống báo cáo.

## **III. Một số đề xuất và kiến nghị**

1. Về chế độ báo cáo: Một số chỉ tiêu, khái niệm và phân công thu thập số liệu phải thống nhất ở cấp Trung ương như khái niệm, phạm vi, phương pháp tính và kỳ báo cáo,... của chỉ tiêu diện tích đất các loại, đất lâm nghiệp, hợp tác xã, công trình thủy lợi, v.v...

2. Điều tra thủy sản: Phương án điều tra thủy sản 1/1/2004 ở Hà Tĩnh được Sở Thủy sản, đặc biệt ở các huyện, thị xã tổ chức chỉ đạo đánh giá cao về phương pháp chọn mẫu, điều tra tổng hợp và suy rộng kết quả. Tuy nhiên có những nơi hộ trong diện điều tra có quy mô quá nhỏ, khi đó nên điều chỉnh tăng số thôn hoặc chọn toàn xã; hiện nay có những

hộ điều tra thu thập có diện tích nuôi trồng dưới 100m<sup>2</sup> không đảm bảo tính đại diện.

3. Điều tra chăn nuôi và một số cuộc điều tra chọn mẫu khác. Một số chỉ tiêu cần quan tâm mà không thu thập được như chỉ tiêu bò lai sin, ảnh hưởng lớn công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở địa phương.

4. Để nâng cao chất lượng thông tin từ các cuộc điều tra, đề nghị tăng kinh phí cho mỗi cuộc điều tra như kinh phí tập huấn cho điều tra viên cấp xã hoặc cắt giảm một phần công việc: Giảm số lượng mẫu trong các cuộc điều tra hoặc bỏ một số cuộc điều tra như điều tra năng suất sản lượng vụ Mùa (chỉ điều tra ở một số tỉnh quy định cụ thể); điều tra chăn nuôi nên mỗi năm một lần (như năm 2005 điều tra 2 lần), v.v... Hiện nay, kinh phí các cuộc điều tra thường xuyên nông, lâm nghiệp và thủy sản có 129 triệu chia cho 12 nội dung điều tra tương đương với 12 cuộc điều tra, bình quân mỗi cuộc điều tra có 10 triệu chia cho 11 huyện, thị xã

là quá ít bao gồm cả xăng xe, chỉ đạo, xử lý tổng hợp (không đủ chi phí tập huấn điều tra viên cấp xã) ■

#### Tài liệu tham khảo

1. Quyết định số 657/2002/QĐ-TCTK ngày 02/10/2002 của Tổng cục trưởng TCTK về việc ban hành chế độ báo cáo thống kê định kỳ nông, lâm nghiệp và thủy sản áp dụng cho cục thống kê các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương/

2. Quyết định số 200/TCTK/NLTS ngày 19/7/1996 của Tổng cục trưởng TCTK về việc ban hành chế độ báo cáo và điều tra thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản cho các tỉnh thành phố

3. Thông báo kế hoạch công tác và điểm thi đua năm 2005 tại văn bản số 779/TB-TCTK ngày 22/11/2004

4. Các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Tổng cục Thống kê

5. Các báo cáo kết quả điều tra, phúc tra kết thúc diện tích, thực thu năng suất, sản lượng của Cục Thống kê Hà Tĩnh 2004 và 2005

6. Báo cáo kế quả điều tra, phúc tra lâm nghiệp năm 2003 của Cục Thống kê Hà Tĩnh

7. Báo cáo kết quả thanh tra số 02/CTK-TTr ngày 28-4-2005 của Cục Thống kê Hà Tĩnh